**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN THÁP MƯỜI**
**TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 22-11-2019
V/v Tranh chấp HN&GĐ - Ly hôn.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Huỳnh Chí Thiện.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thúy An.

2. Ông Lê Văn Vững.

-*Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thống Nhất - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 103/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2019. Về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình - Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 187/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 137/2019/QĐST- HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 152/2019/QĐST- HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị C, sinh năm: 1990.

- *Bị đơn*: Nguyễn Văn L, sinh năm: 1979.

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/Trần Thị L, sinh năm: 1958.

Cùng địa chỉ: Ấp 3, xã Đốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

2/ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Tháp Mười.

Đại diện ông Nguyễn Thanh Phong, chức vụ: Giám đốc - Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện Tháp Mười.

Địa chỉ: Khóm 3, TT. Mỹ An, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp

( Chị Nguyễn Thị C có mặt tại phiên tòa; Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Chi nhánh huyện Tháp Mười vắng có lý do, anh Nguyễn Văn L và bà Trần Thị L vắng mặt không lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*-Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ct trình bày*: Năm 2006, chị và anh Nguyễn Văn L quen biết nhau, được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới. Thời gian đầu vợ, chồng sống hạnh phúc. Đến tháng 06/2007, thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ, chồng bất đồng quan điểm nên thường xuyên cự cãi nhưng đã khắc phục. Ngày 03/12/2010, được chứng nhận kết hôn. Vợ, chồng sống chung một thời gian dài cũng không tìm được tiếng nói chung, tình cảm vợ, chồng ngày càng trầm trọng. Đến tháng 10/2018, chị và anh L ly thân cho đến nay. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, hôn nhân không thể kéo dài. Chị C yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

*Về quan hệ nuôi con*: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh ngày 18/6/2007 và tên Nguyễn Gia P, sinh ngày 06/12/2016, hiện hai con đang sống với chị C. Chị Cyêu cầu được nuôi hai con chung, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

*Về quan hệ tài sản*: Chị C, anh L tự thỏa thuận.

*Về nợ chung*: Nợ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Tháp Mười số tiền 50.000.000đồng. Số tiền trên là do mẹ chồng là bà Trần Thị L vay cho vợ, chồng mượn để cất nhà. Nay chị giao nhà lại cho anh L sử dụng, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*-Bị đơn anh Nguyễn Văn L:* Từ ngày thụ lý vụ án cho đến ngày xét xử, Tòa án tiến hành tống đạt văn bản tố tụng cho anh L nhưng anh L từ chối nhận, Tòa án đã tiến hành niêm yết văn bản tố theo thủ tục quy định. Anh L không có văn bản ghi ý kiến gửi cho Tòa án.

*- Ngày 21/4/2019, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện Tháp Mười là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đại diện ông Nguyễn Thanh Phong trình bày:* Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt nam - Chi nhánh Tháp Mười xác nhận hộ anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị C không có vay vốn tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Tháp Mười mà bà Trần Thị L là mẹ của anh Nguyễn Văn L vay theo hợp đồng tín dụng số 6505LAV201811832 ngày 31/10/2018 số tiền vay 140.000.000đ và hợp đồng tín dụng số 6505LAV201902767 ngày 27/02/2019 số tiền vay là 140.000.000đ, cả hai hợp đồng trên đã tất toán nợ xong vào ngày 27/03/2019.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ quyền lợi liên quan bà Trần Thị L:* Ngày 16/7/2019, Tòa án tống đạt văn bản tố tụng, đồng thời niêm yết thông báo để bà cung cấp tài liệu, chứng cứ và cho thời gian theo quy định nhưng bà từ chối nhận văn bản, Hết thời gian theo quy định bà không có văn bản ghi ý kiến gửi cho Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Quá trình giải quyết và tại phiên tòa thể hiện chị C và anh Nguyễn Văn Lsống với nhau từ năm 2006. Sau đó được cha mẹ hai bên tổ chức lễ cưới. Vợ, chồng sống hạnh phúc. Tháng 06/2007 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ, chồng bất đồng quan điểm nên thường xuyên cự cãi nhưng đã khắc phục. Ngày 03/12/2010, được chứng nhận kết hôn, Vợ chồng sống chung một thời gian dài cũng không tìm được tiếng nói chung, do đó tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng. Tháng 10/2018, ly thân cho đến nay. Chị C yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

Đối với anh Nguyễn Văn L, từ khi thụ lý vụ án đến ngày xét xử sơ thẩm. Tòa án tống đạt văn bản tố tụng cho anh nhưng anh Linh từ chối nhận văn bản, Tòa án niêm yết văn bản tố tụng theo quy định pháp luật nhưng anh Linh không có văn bản ghi ý kiến gửi cho Tòa án nên không xem xét.

[2] Xét yêu cầu ly hôn của chị C đối với anh L. Hiện nay tình cảm của chị C, anh L không còn, đã ly thân từ tháng 10/2018, cho đến nay nên tình cảm vợ, chồng không thể hàn gắn. chị C yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn L là phù hợp theo Điều 8, 9, 51 Luật hôn nhân gia đình năm 2015.

Khoản 1 Điều 51 ghi "1 vợ, chồng hoặc hai người có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn." Phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[3] *Về quan hệ nuôi con*: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh ngày 18/6/2007 và tên Nguyễn Gia P, sinh ngày 06/12/2016, hiện 02 con chung đang sống với chị C. Chị C yêu cầu được tiếp tục nuôi hai con, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu của chị C được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh ngày 18/6/2007 và cháu Nguyễn Gia P, sinh ngày 06/12/2016 là có cơ sở. Bởi lẽ tại tờ tự khai ngày 27/9/2019 và tại phiên tòa cháu Nguyễn Thị Quỳnh T có nguyện vọng sống chung với mẹ. Riêng cháu Nguyễn Gia P, hiện còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi, rất cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng của mẹ. Hơn nữa chị C làm công nhân lương hàng tháng ổn định, trên 6.000.000 đồng. Giao hai cháu cho chị C nuôi dưỡng là phù hợp Điều 82,83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

[4] *Về quan hệ tài sản*: Chị C, anh L tự thỏa thuận.

[5] *Về nợ chung:* Nợ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Tháp Mười số tiền 50.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ kiện ngày 21/4/2019, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Tháp Mười xác định hợp đồng tín dụng vay số tiền 140.000.000 đồng là do bà Trần Thị L đứng tên vay đã trả tất nợ vào ngày 27/3/2019 và Ngân hàng có đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đồng

thời ngày 16/7/2019 Tòa án niêm yết thông báo và cho thời gian để bà Trần Thị Lcung cấp tài liệu, chứng cứ choTòa án xem xét. Hết thời gian theo quy định bà không thực hiện nên hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bà Trần Thị L và anh Nguyễn Văn L quá trình giải quyết từ khi thụ lý vụ án đến ngày xét xử. Bà L, anh L, mặc dù đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ, đúng qui định nhưng bà L, anh L không thực hiện nên hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 227 bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt họ.

Như vậy, từ những nhận định trên.

[6] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị C được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

[7] *Về quan hệ nuôi con*: Chị Nguyễn Thị Ct được tiếp tục nuôi dưỡng 02 cháu Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh ngày 18/6/2007 và cháu Nguyễn Gia P, sinh ngày 06/12/2016. Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con .

[8] *Về quan hệ tài sản:* Chị C, anh L tự thỏa thuận.

[9] *Về nợ chung:* Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện Tháp Mười không yêu cầu, bà Trần Thị L không có văn bản ghi ý kiến gửi cho Tòa án nên không xem xét.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 8, 9, 14, 15, 51, 53, 54, 56, 58,71,72, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị C được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

[2] *Về quan hệ nuôi con:* Chị Nguyễn Thị Ct được tiếp tục nuôi dưỡng 02 cháu Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh ngày 18/6/2007 và cháu Nguyễn Gia Pc, sinh ngày 06/12/2016. Anh Nguyễn Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Văn L có quyền, nghĩa vụ, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh L được quyền thăm nom con, không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

[3] *Về quan hệ tài sản:* Chị C, anh L tự thỏa thuận.

[4] *Về nợ chung*: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Tháp Mười không yêu cầu, bà Trần Thị L không có văn bản ghi ý kiến gửi cho Tòa án nên không xem xét.

[5]*Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Ct phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình được khấu trừ số tiền đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007552, ngày 07/2/2019; của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

Chị Nguyễn Thị C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND, VKSND Tỉnh ĐT
- VKSND cùng cấp.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án (T)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Chí Thiện**